

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 25/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh; Bà Dương Thị Tố Như.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Vũ D**; sinh năm 1983; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: đường K, Phường M, thành phố B, tỉnh L; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Hà Đức N, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1956; nơi cư trú: Hợp chủng quốc Hoa kỳ; vợ tên là Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1982; trú tại Phường M, thành phố B, tỉnh L; có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1966; trú tại đường H, Phường N, thành phố B, tỉnh L (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 55 phút ngày 04/01/2023, tại trước số nhà 14 đường Ký Con, thuộc địa bàn Phường 2, thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc phát hiện ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1966; trú tại đường H, Phường N, thành phố B, tỉnh L đang xách trên tay một bịch nilon màu đen, bên trong chứa ba hộp hình chữ nhật, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, dán giấy nhiều màu in chữ nước ngoài. Quá trình làm việc ông Th khai nhận, ba hộp pháo trên do ông mua của Hà Vũ D với giá 4.500.000 đồng để đốt vào dịp tết. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Vũ D, tại đường K, Phường M, thành phố B, Cơ quan điều tra đã phát hiện, tại phòng khách có 41 ống hình trụ cao 10cm, có dây dẫn cháy; tại phòng ăn có 05 ống hình trụ cao 10cm, có dây

dẫn cháy; tại phòng khách trên lầu có 02 hộp, kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài có chữ KS4-4911L và 01 hộp kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài có chữ KS4-4911N. Cơ quan điều tra đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật.

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 02/01/2023, Hà Vũ D đã mua của Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1983; trú tại đường H, Phường M, thành phố B 05 hộp pháo hoa nổ, loại 49 ống với giá 4.500.000 đồng để đốt trong dịp tết. Sau đó D đã đốt 52 ống pháo, số còn lại D cất dấu tại số nhà đường K, Phường M, thành phố B. Vào tối ngày 03/01/2023, D tiếp tục mua của Th ba hộp pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 2.700.000 đồng. Đến sáng ngày 04/01/2023, D mang 03 hộp pháo trên bán cho ông Nguyễn Quang Th với giá 4.500.000 đồng; khi ông Th vừa nhận pháo mang đi thì bị bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Theo Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 13/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 147 viên hình trụ tròn, mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm (*thu của ông Nguyễn Quang Th*)), chứa trong 03 khối hộp gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng là 4,5kg.

Theo Kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 13/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 193 viên hình trụ tròn, mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm (*thu của Hà Vũ D*)), gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng là 6,3kg.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại 01 xe mô tô biển số 49K1-859.90; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy M53 5G cho ông Nguyễn Quang Th. Hiện đang tạm giữ 126 viên hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 03 khối hộp, mỗi khối chứa 42 viên, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài; trong đó 02 khối có dòng chữ “KS4-4911L, 01 khối có dòng chữ “KS4-4911N”. 40 viên hình trụ tròn đồng dạng không có vỏ bọc bên ngoài, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm được nối với nhau bằng sợi dây chuyền từ trong thân ra. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, vỏ màu hồng nhạt của Hà Vũ D.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSBL ngày 30 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Hà Vũ D về tội “tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hà Vũ D số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong, bên trong có 126 viên hình trụ tròn, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 03 khối hộp, mỗi khối chứa 42 viên, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài; trong đó 02 khối có dòng chữ “KS4-4911L, 01 khối có dòng chữ “KS4-4911N”. 40 viên hình trụ tròn đồng dạng không có vỏ bọc bên ngoài, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm, được nối với nhau bằng sợi dây chuyền từ trong thân ra. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, vỏ màu hồng nhạt, số Imei: 359180074483584.

Bị cáo Hà Vũ D khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên, trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Vũ D không thắc mắc, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Vũ D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 04/01/2021, tại khu vực trước số nhà 14 đường Ký Con, thuộc địa bàn Phường 2, thành phố Bảo Lộc, Công an thành phố Bảo Lộc đã phát hiện ông Nguyễn Quang Th đang cầm trên tay 03 hộp pháo hoa nổ. Qua làm việc ông Th khai nhận, đã mua số pháo trên của Hà Vũ D với giá 4.500.000 đồng. Tiến hành khám xét nơi ở nơi của D tại đường K, Phường M, thành phố B, Cơ quan điều tra đã thu giữ 46 ống hình trụ cao 10cm, có dây dẫn cháy, 02 hộp kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài có chữ KS4-4911L, 01 hộp kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài có chữ KS4-4911N.

Theo Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 13/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì số pháo tạm giữ của ông Nguyễn Quang Th gửi giám định gồm 147 viên hình trụ tròn (mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm), chứa trong 03 khối hộp là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng là 4,5kg. Theo Kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 13/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì số pháo tạm giữ của của Hà Vũ D gửi giám định gồm 193 viên hình trụ tròn (mỗi viên đường kính 2,3cm cao 10cm), có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng 6,3kg.

Như vậy, hành vi tàng trữ 6,3kg pháo hoa nổ của Hà Vũ D đã phạm vào tội “tàng trữ hàng cấm” tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo D về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Riêng đối với 4,5kg pháo hoa nổ mà bị cáo D đã bán cho ông Nguyễn Quang Th. Do khối lượng pháo chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật đến Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc để xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng là phù hợp.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo Hà Vũ D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán pháo nổ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Đã nhiều năm nay Đảng và Nhà nước ta tuyên truyền, vận động nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân (đốt pháo dịp tết) nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Vũ D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo nên được áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khối lượng pháo tàng trữ không lớn nên áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử lý bị cáo với hình phạt chính bằng tiền cũng đủ sức răn đe.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thùng giấy niêm phong, bên trong có 126 viên hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 03 khối hộp, mỗi khối chứa 42 viên, bên ngoài dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài; trong đó 02 khối có dòng chữ “KS4-4911L, 01 khối có dòng chữ “KS4-4911N”. 40 viên giấy hình trụ tròn đồng dạng không có vỏ bọc bên ngoài, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm, được nối với nhau bằng sợi dây chuyền từ trong thân ra, xét thấy đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, vỏ màu hồng nhạt, số Imei: 359180074483584, mà bị cáo D dùng để liên lạc mua pháo, xét thấy đây là công cụ phạm tội có giá trị nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Xuân Th, là người đã bán pháo cho bị cáo Duy, do hiện nay đối tượng đã bỏ đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, vì vậy cần tách ra khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với hành vi mua bán 4,5kg pháo giữa Hà Vũ D với Nguyễn Quang Th, do khối lượng pháo chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc để xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng, đồng thời buộc Hà Vũ D nộp lại số tiền thu lợi bất chính (4.500.000 đồng) để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Vũ D phạm tội “tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Hà Vũ D** số tiền **60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng)**, sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy niêm phong, bên trong có 126 viên hình trụ tròn, mỗi viên có đường kính 2,3cm, cao 10cm chứa trong 03 khối hộp, mỗi khối hộp chứa 42 viên, bên ngoài mỗi khối hộp dán giấy nhiều màu có chữ nước ngoài, trong đó có 02 khối ghi chữ “KS4-4911L, 01 khối ghi chữ “KS4-4911N”. 40 viên giấy hình trụ tròn đồng dạng không có vỏ bọc bên ngoài, mỗi viên đường kính 2,3cm, cao 10cm, được nối với nhau bằng sợi dây chuyên từ trong thân ra. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, vỏ sau màu hồng nhạt, số Imei: 359180074483584.

(Vật chứng ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 04/4/2023, giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng